



CÔNG TY TNHH HÓA NHỰA ĐỆ NHẤT
VP. HCM: 214 - 216 Trần Văn Giàu, Phường An Lạc, TP Hồ Chí Minh



ĐT: (028) 62915599 - Fax: (028) 62915598

BẢNG GIÁ ỐNG PE GÂN XOẮN

Website: www.nhuadenhat.vn

Email: kinhdoanh@nhuadenhat.vn

Có hiệu lực từ ngày 25/07/2026

Đường Kính DN	Đường kính trong	Đường kính ngoài	Độ dày	ĐVT	Đơn giá (Chưa VAT)	Thành Tiền -VAT 8%	Chiều dài mét/cuộn
25	25 ± 2,0	32 ± 2,0	1,5 ± 0,3	m	14,400	15,552	200
30	30 ± 2,0	40 ± 2,0	1,5 ± 0,3	m	16,900	18,252	200
40	40 ± 2,0	50 ± 2,0	1,5 ± 0,3	m	24,200	26,136	200
50	50 ± 2,5	65 ± 2,5	1,7 ± 0,3	m	33,100	35,748	100
65	65 ± 2,5	85 ± 2,5	2,0 ± 0,3	m	47,900	51,732	100
70	70 ± 2,5	90 ± 2,5	2,0 ± 0,3	m	54,000	58,320	100
80	80 ± 3,0	105 ± 3,0	2,1 ± 0,3	m	62,300	67,284	100
90	90 ± 3,0	110 ± 3,0	2,2 ± 0,3	m	65,900	71,172	100
100	100 ± 4,0	130 ± 4,0	2,3 ± 0,4	m	88,000	95,040	100
125	125 ± 4,0	160 ± 4,0	2,5 ± 0,5	m	136,700	147,636	100
150	150 ± 4,0	195 ± 4,0	2,8 ± 0,5	m	186,600	201,528	50
160	160 ± 4,0	210 ± 4,0	3,0 ± 0,5	m	208,200	224,856	50
175	175 ± 4,0	230 ± 4,0	3,5 ± 0,6	m	278,100	300,348	50
200	200 ± 4,0	260 ± 4,0	4,0 ± 0,8	m	332,500	359,100	50
250	250 ± 4,0	320 ± 5,0	4,5 ± 1,5	m	658,200	710,856	30-50

BẢNG GIÁ PHỤ KIỆN				
STT	Quy cách	ĐVT	Đơn giá Chưa VAT	Thành tiền - VAT 8%
1	Măng sông 32/25	Cái	7,600	8,208
2	Măng sông 40/30	Cái	9,900	10,692
3	Măng sông 50/40	Cái	11,700	12,636
4	Măng sông 65/50	Cái	15,800	17,064
5	Măng sông 85/65	Cái	24,100	26,028
6	Măng sông 105/80	Cái	32,400	34,992
7	Măng sông 110/90	Cái	36,900	39,852
8	Măng sông 130/100	Cái	39,500	42,660
9	Măng sông 160/125	Cái	49,900	53,892
10	Măng sông 195/150	Cái	71,300	77,004
11	Măng sông 210/160	Cái	79,100	85,428
12	Măng sông 230/175	Cái	91,200	98,496
13	Măng sông 260/200	Cái	103,400	111,672
14	Măng sông 320/250	Cái	119,300	128,844